TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 45/2025/QĐST- DS	*TP Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 09 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 08 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 132/2025/DSST ngày 10 tháng 03 năm 2025 về việc "Tranh chấp lối đi chung".

XÉT THẤY:

Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 08 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Duy K, sinh năm 1965;

Địa chỉ: A đường C, phường R, thành phố V (nay là phường R, TP H)

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1958 ; và bà Đào Thị A, sinh năm 1971;

Địa chỉ: E đường C, Phường T, thành phố V (nay là phường T, TP H)

Ông Nguyễn Đức T ủy quyền cho Ông Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1980

Địa chỉ: 9 S, Phường R, TP V (nay là phường T, TP H)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Duy K yêu cầu ông Nguyễn Đức T phải bàn giao diện tích đất ngang 1m x dài 26m = 26m^2 số tờ 44, số thửa 555 + 556 tọa lạc tại Phường 11 Thành Phố Vũng Tàu theo bản cam kết ngày 01/07/2008 về việc mở rộng lối đi chung 4m quy ra thành tiền là 200.000.000 đồng.

Nay ông Nguyễn Đức T đồng ý trả cho ông Nguyễn Duy K số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng), thời hạn trả tiền từ ngày 28/8/2025 đến 28/10/2025.

Ông Nguyễn Đức T sẽ được sử dụng và quản lý phần đất còn lại đã chuyển nhượng cho ông Nguyễn Duy K vào ngày 01/7/2008 mà Nhà nước chưa thu hồi nằm trên con đường hẻm 7 S, Phường R, TP V (nay là phường T, TP H).

Ông Nguyễn Duy K không yêu cầu bà Đào Thị A phải chịu trách nhiệm thanh toán số tiền trên.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Đức T phải đóng số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng. Tuy nhiên ông T có đơn xin miễn giảm án phí thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí Tòa án theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14.

[4] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[**5**] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hồ Chí Minh
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11;
- Chi cục Thi hành án khu vực 11
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hồng Hà